

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1676/NQ-UBTVQH15

NGHỊ QUYẾT

Về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Phú Thọ năm 2025

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 203/2025/QH15;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;

Xét đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số 386/TTr-CP và Đề án số 387/ĐA-CP ngày 09 tháng 5 năm 2025, Báo cáo thẩm tra số 435/BC-UBPLTP15 ngày 03 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Pháp luật và Tư pháp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Phú Thọ

Trên cơ sở Đề án số 387/ĐA-CP ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Phú Thọ (mới) năm 2025, Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định sắp xếp để thành lập các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Phú Thọ như sau:

1. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Thanh Đình, Chu Hóa và Hy Cương thành xã mới có tên gọi là **xã Hy Cương**.

2. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Hùng Sơn, thị trấn Lâm Thao và xã Thạch Sơn thành xã mới có tên gọi là **xã Lâm Thao**.

3. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tiên Kiên, Xuân Huy và Xuân Lũng thành xã mới có tên gọi là **xã Xuân Lũng**.

4. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tứ Xã, Sơn Vi và Phùng Nguyên thành xã mới có tên gọi là **xã Phùng Nguyên**.

5. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Cao Xá, Vĩnh Lại và Bản Nguyên thành xã mới có tên gọi là **xã Bản Nguyên**.

6. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Phong Châu và các xã Phú Nham, Phú Lộc, Phù Ninh thành xã mới có tên gọi là **xã Phù Ninh**.
7. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Bảo Thanh, Trì Quận, Hạ Giáp và Gia Thanh thành xã mới có tên gọi là **xã Dân Chủ**.
8. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Liên Hoa, Lê Mỹ và Phú Mỹ thành xã mới có tên gọi là **xã Phú Mỹ**.
9. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tiên Phú, Trung Giáp và Trạm Thản thành xã mới có tên gọi là **xã Trạm Thản**.
10. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tiên Du, An Đạo và Bình Phú thành xã mới có tên gọi là **xã Bình Phú**.
11. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Thanh Ba và các xã Đồng Xuân, Hanh Cù, Vân Lĩnh thành xã mới có tên gọi là **xã Thanh Ba**.
12. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Đại An, Đông Lĩnh và Quảng Yên thành xã mới có tên gọi là **xã Quảng Yên**.
13. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Ninh Dân, Mạn Lạn và Hoàng Cương thành xã mới có tên gọi là **xã Hoàng Cương**.
14. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Khai Xuân, Võ Lao và Đông Thành thành xã mới có tên gọi là **xã Đông Thành**.
15. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Sơn Cương, Thanh Hà và Chí Tiên thành xã mới có tên gọi là **xã Chí Tiên**.
16. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Đỗ Sơn, Đỗ Xuyên và Lương Lễ thành xã mới có tên gọi là **xã Liên Minh**.
17. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Đoan Hùng, xã Hợp Nhất và xã Ngọc Quan thành xã mới có tên gọi là **xã Đoan Hùng**.
18. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Phú Lâm, Ca Đình và Tây Cốc thành xã mới có tên gọi là **xã Tây Cốc**.
19. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Hùng Long, Yên Kiện và Chân Mộng thành xã mới có tên gọi là **xã Chân Mộng**.
20. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Hùng Xuyên và xã Chí Đám thành xã mới có tên gọi là **xã Chí Đám**.
21. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Bằng Doãn, Phúc Lai và Bằng Luân thành xã mới có tên gọi là **xã Bằng Luân**.
22. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Hạ Hòa và các xã Minh Hạc, Âm Hạ, Gia Điền thành xã mới có tên gọi là **xã Hạ Hòa**.

23. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tứ Hiệp, Đại Phạm, Hà Lương và Đan Thượng thành xã mới có tên gọi là **xã Đan Thượng**.

24. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Hương Xạ, Phương Viên và Yên Kỳ thành xã mới có tên gọi là **xã Yên Kỳ**.

25. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Lang Sơn, Yên Luật và Vĩnh Chân thành xã mới có tên gọi là **xã Vĩnh Chân**.

26. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Vô Tranh, Bằng Giã, Minh Côi và Văn Lang thành xã mới có tên gọi là **xã Văn Lang**.

27. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Hiền Lương (huyện Hạ Hòa) và xã Xuân Áng thành xã mới có tên gọi là **xã Hiền Lương**.

28. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Cẩm Khê, xã Minh Tân và xã Phong Thịnh thành xã mới có tên gọi là **xã Cẩm Khê**.

29. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Hương Lung và xã Phú Khê thành xã mới có tên gọi là **xã Phú Khê**.

30. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Nhật Tiến và xã Hùng Việt thành xã mới có tên gọi là **xã Hùng Việt**.

31. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Điều Lương, Yên Dưỡng và Đồng Lương thành xã mới có tên gọi là **xã Đồng Lương**.

32. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Phụng Vĩ, Minh Thắng và Tiên Lương thành xã mới có tên gọi là **xã Tiên Lương**.

33. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tùng Khê, Tam Sơn và Văn Bán thành xã mới có tên gọi là **xã Văn Bán**.

34. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Hưng Hóa, xã Dân Quyền và xã Hương Nộn thành xã mới có tên gọi là **xã Tam Nông**.

35. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Dị Nậu, Tề Lễ và Thọ Văn thành xã mới có tên gọi là **xã Thọ Văn**.

36. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Quang Húc, Lam Sơn và Vạn Xuân thành xã mới có tên gọi là **xã Vạn Xuân**.

37. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Thanh Uyên, Bắc Sơn và Hiền Quan thành xã mới có tên gọi là **xã Hiền Quan**.

38. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Sơn Thủy (huyện Thanh Thủy), Đoan Hạ, Bảo Yên và thị trấn Thanh Thủy thành xã mới có tên gọi là **xã Thanh Thủy**.

39. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Xuân Lộc, Thạch Đồng, Tân Phương và Đào Xá thành xã mới có tên gọi là **xã Đào Xá**.

40. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Đồng Trung, Hoàng Xá và Tu Vũ thành xã mới có tên gọi là **xã Tu Vũ**.

41. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Thanh Sơn và các xã Sơn Hùng, Giáp Lai, Thạch Khoán, Thục Luyện thành xã mới có tên gọi là **xã Thanh Sơn**.

42. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Dịch Quả, Cự Thắng và Võ Miếu thành xã mới có tên gọi là **xã Võ Miếu**.

43. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Tân Lập và xã Tân Minh (huyện Thanh Sơn), xã Văn Miếu thành xã mới có tên gọi là **xã Văn Miếu**.

44. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tắt Thắng, Thắng Sơn và Cự Đồng thành xã mới có tên gọi là **xã Cự Đồng**.

45. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Yên Lương, Yên Lãng và Hương Cản thành xã mới có tên gọi là **xã Hương Cản**.

46. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tinh Nhuê, Lương Nha và Yên Sơn thành xã mới có tên gọi là **xã Yên Sơn**.

47. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Đông Cừ, Thượng Cừ và Khả Cừ thành xã mới có tên gọi là **xã Khả Cừ**.

48. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Tân Phú, xã Thu Ngạc và xã Thạch Kiệt thành xã mới có tên gọi là **xã Tân Sơn**.

49. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Mỹ Thuận, Văn Luông và Minh Đài thành xã mới có tên gọi là **xã Minh Đài**.

50. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Kiệt Sơn, Tân Sơn, Đồng Sơn và Lai Đồng thành xã mới có tên gọi là **xã Lai Đồng**.

51. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Kim Thượng, Xuân Sơn và Xuân Đài thành xã mới có tên gọi là **xã Xuân Đài**.

52. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tam Thanh, Vinh Tiền và Long Cốc thành xã mới có tên gọi là **xã Long Cốc**.

53. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Yên Lập và các xã Đồng Thịnh (huyện Yên Lập), Hưng Long, Đồng Lạc thành xã mới có tên gọi là **xã Yên Lập**.

54. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Phúc Khánh, Nga Hoàng và Thượng Long thành xã mới có tên gọi là **xã Thượng Long**.

55. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Mỹ Lương, Mỹ Lung và Lương Sơn thành xã mới có tên gọi là **xã Sơn Lương**.

56. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Xuân Thủy (huyện Yên Lập), Xuân An và Xuân Viên thành xã mới có tên gọi là **xã Xuân Viên**.

57. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Ngọc Lập, Ngọc Đồng và Minh Hòa thành xã mới có tên gọi là **xã Minh Hòa**.

58. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Tân Lập (huyện Sông Lô), xã Đồng Quế và thị trấn Tam Sơn thành xã mới có tên gọi là **xã Tam Sơn**.

59. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Đồng Thịnh (huyện Sông Lô), Tứ Yên, Đức Bác và Yên Thạch thành xã mới có tên gọi là **xã Sông Lô**.

60. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Nhân Đạo, Đôn Nhân, Phương Khoan và Hải Lựu thành xã mới có tên gọi là **xã Hải Lựu**.

61. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Quang Yên và xã Lãng Công thành xã mới có tên gọi là **xã Yên Lãng**.

62. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Lập Thạch và các xã Xuân Hòa, Tử Du, Vân Trục thành xã mới có tên gọi là **xã Lập Thạch**.

63. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Xuân Lôi, Văn Quán, Đồng Ích và Tiên Lữ thành xã mới có tên gọi là **xã Tiên Lữ**.

64. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Bắc Bình, Liễn Sơn và Thái Hòa thành xã mới có tên gọi là **xã Thái Hòa**.

65. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Hoa Sơn, xã Bàn Giản và xã Liên Hòa thành xã mới có tên gọi là **xã Liên Hòa**.

66. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Ngọc Mỹ (huyện Lập Thạch), Quang Sơn và Hợp Lý thành xã mới có tên gọi là **xã Hợp Lý**.

67. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tây Sơn, Cao Phong và Sơn Đông thành xã mới có tên gọi là **xã Sơn Đông**.

68. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Hợp Châu, thị trấn Tam Đảo, xã Hồ Sơn và xã Minh Quang thành xã mới có tên gọi là **xã Tam Đảo**.

69. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Đại Đình và xã Bồ Lý thành xã mới có tên gọi là **xã Đại Đình**.

70. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên quy mô dân số của xã Yên Dương và xã Đạo Trù thành xã mới có tên gọi là **xã Đạo Trù**.

71. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Hợp Hòa, thị trấn Kim Long, xã Hướng Đạo và xã Đạo Tú thành xã mới có tên gọi là **xã Tam Dương**.

72. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Duy Phiên, Thanh Vân và Hội Thịnh thành xã mới có tên gọi là **xã Hội Thịnh**.

73. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Hoàng Đan, Hoàng Lô và An Hòa thành xã mới có tên gọi là **xã Hoàng An**.

74. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Đồng Tĩnh, Hoàng Hoa và Tam Quan thành xã mới có tên gọi là **xã Tam Dương Bắc**.

75. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Vĩnh Tường, thị trấn Tứ Trưng, xã Lương Điền và xã Vũ Di thành xã mới có tên gọi là **xã Vĩnh Tường**.

76. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Thổ Tang, xã Thượng Trưng và xã Tuân Chính thành xã mới có tên gọi là **xã Thổ Tang**.

77. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Nghĩa Hưng, Yên Lập và Đại Đồng thành xã mới có tên gọi là **xã Vĩnh Hưng**.

78. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Kim Xá, Yên Bình và Chân Hưng thành xã mới có tên gọi là **xã Vĩnh An**.

79. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã An Nhân, Vĩnh Thịnh, Ngũ Kiên và Vĩnh Phú thành xã mới có tên gọi là **xã Vĩnh Phú**.

80. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Sao Đại Việt, Lũng Hòa và Tân Phú thành xã mới có tên gọi là **xã Vĩnh Thành**.

81. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Yên Lạc, xã Bình Định và xã Đồng Cương thành xã mới có tên gọi là **xã Yên Lạc**.

82. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Đồng Văn, Trung Nguyên và Tề Lỗ thành xã mới có tên gọi là **xã Tề Lỗ**.

83. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Đại Tự, Hồng Châu và Liên Châu thành xã mới có tên gọi là **xã Liên Châu**.

84. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Tam Hồng, xã Yên Phương và xã Yên Đồng thành xã mới có tên gọi là **xã Tam Hồng**.

85. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Văn Tiên, Trung Kiên, Trung Hà và Nguyệt Đức thành xã mới có tên gọi là **xã Nguyệt Đức**.

86. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Hương Canh và các xã Tam Hợp, Quất Lưu, Sơn Lôi thành xã mới có tên gọi là **xã Bình Nguyên**.

87. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Thanh Lãng, thị trấn Đạo Đức, xã Tân Phong và xã Phú Xuân thành xã mới có tên gọi là **xã Xuân Lãng**.

88. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Gia Khánh, xã Hương Sơn và xã Thiện Kế thành xã mới có tên gọi là **xã Bình Xuyên**.

89. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Bá Hiến và xã Trung Mỹ thành xã mới có tên gọi là **xã Bình Xuyên**.

90. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Hợp Thành, Quang Tiến và Thịnh Minh thành xã mới có tên gọi là **xã Thịnh Minh**.

91. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Cao Phong, xã Hợp Phong và xã Thu Phong thành xã mới có tên gọi là **xã Cao Phong**.

92. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Dũng Phong, Nam Phong, Tây Phong và Thạch Yên thành xã mới có tên gọi là **xã Mường Thành**.

93. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Bắc Phong, Bình Thanh và Thung Nai thành xã mới có tên gọi là **xã Thung Nai**.

94. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Đà Bắc và các xã Hiền Lương (huyện Đà Bắc), Toàn Sơn, Tú Lý thành xã mới có tên gọi là **xã Đà Bắc**.

95. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Tân Minh và xã Cao Sơn (huyện Đà Bắc) thành xã mới có tên gọi là **xã Cao Sơn**.

96. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Mường Chiềng và xã Nánh Nghệ thành xã mới có tên gọi là **xã Đức Nhân**.

97. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Đoàn Kết (huyện Đà Bắc), Đồng Ruộng, Trung Thành và Yên Hoà thành xã mới có tên gọi là **xã Quy Đức**.

98. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Đồng Chum, Giáp Đất và Tân Pheo thành xã mới có tên gọi là **xã Tân Pheo**.

99. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Tiên Phong và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Vầy Nưa thành xã mới có tên gọi là **xã Tiên Phong**.

100. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Bo, xã Vĩnh Đồng và xã Kim Bôi thành xã mới có tên gọi là **xã Kim Bôi**.

101. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Đông Bắc, Hợp Tiến, Tú Sơn và Vĩnh Tiến thành xã mới có tên gọi là **xã Mường Động**.

102. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Cuối Hạ, Mỹ Hòa và Nuông Dăm thành xã mới có tên gọi là **xã Dũng Tiến**.

103. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Kim Lập, Nam Thượng và Sào Báy thành xã mới có tên gọi là **xã Hợp Kim**.

104. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Xuân Thủy (huyện Kim Bôi), Bình Sơn, Đú Sáng và Hùng Sơn thành xã mới có tên gọi là **xã Nật Sơn**.

105. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Vụ Bản, xã Hương Nhung và xã Vũ Bình thành xã mới có tên gọi là **xã Lạc Sơn**.

106. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tân Lập (huyện Lạc Sơn), Quý Hòa và Tuân Đạo thành xã mới có tên gọi là **xã Mường Vang**.

107. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Ân Nghĩa, Tân Mỹ và Yên Nghiệp thành xã mới có tên gọi là **xã Đại Đồng**.

108. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Ngọc Lâu, Tự Do và Ngọc Sơn thành xã mới có tên gọi là **xã Ngọc Sơn**.

109. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Mỹ Thành, Văn Nghĩa và Nhân Nghĩa thành xã mới có tên gọi là **xã Nhân Nghĩa**.

110. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Chí Đạo, Định Cư và Quyết Thắng thành xã mới có tên gọi là **xã Quyết Thắng**.

111. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Miền Đồi, Văn Sơn và Thượng Cốc thành xã mới có tên gọi là **xã Thượng Cốc**.

112. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Bình Hẻm, Xuất Hóa và Yên Phú thành xã mới có tên gọi là **xã Yên Phú**.

113. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Chi Nê và các xã Đồng Tâm, Khoan Dụ, Yên Bồng thành xã mới có tên gọi là **xã Lạc Thủy**.

114. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Hưng Thi, Thống Nhất và An Bình thành xã mới có tên gọi là **xã An Bình**.

115. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Ba Hàng Đồi, xã Phú Nghĩa và xã Phú Thành thành xã mới có tên gọi là **xã An Nghĩa**.

116. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Lương Sơn, các xã Hòa Sơn, Lâm Sơn, Nhuận Trạch, Tân Vinh và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Cao Sơn (huyện Lương Sơn) thành xã mới có tên gọi là **xã Lương Sơn**.

117. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Thanh Cao, Thanh Sơn và Cao Dương thành xã mới có tên gọi là **xã Cao Dương**.

118. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Cư Yên, xã Liên Sơn và phần còn lại của xã Cao Sơn (huyện Lương Sơn) sau khi sắp xếp theo quy định tại khoản 116 Điều này thành xã mới có tên gọi là **xã Liên Sơn**.

119. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Mai Châu, các xã Nà Phòn, Thành Sơn, Tòng Đậu và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Đồng Tân thành xã mới có tên gọi là **xã Mai Châu**.

120. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Mai Hịch, Xăm Khòe và Bao La thành xã mới có tên gọi là **xã Bao La**.

121. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Chiềng Châu, Vạn Mai và Mai Hạ thành xã mới có tên gọi là **xã Mai Hạ**.

122. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Cun Pheo, Hang Kia, Pà Cò và phần còn lại của xã Đông Tân sau khi sắp xếp theo quy định tại khoản 119 Điều này thành xã mới có tên gọi là **xã Pà Cò**.

123. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Sơn Thủy (huyện Mai Châu) và xã Tân Thành thành xã mới có tên gọi là **xã Tân Mai**.

124. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Mãn Đức và các xã Ngọc Mỹ (huyện Tân Lạc), Đông Lai, Thanh Hối, Tử Nê thành xã mới có tên gọi là **xã Tân Lạc**.

125. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Mỹ Hòa, Phong Phú và Phú Cường thành xã mới có tên gọi là **xã Mường Bi**.

126. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Phú Vinh và xã Suối Hoa thành xã mới có tên gọi là **xã Mường Hoa**.

127. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Gia Mô, Lỗ Sơn và Nhân Mỹ thành xã mới có tên gọi là **xã Toàn Thắng**.

128. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Ngổ Luông, Quyết Chiến và Vân Sơn thành xã mới có tên gọi là **xã Vân Sơn**.

129. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Hàng Trạm, xã Lạc Thịnh và xã Phú Lai thành xã mới có tên gọi là **xã Yên Thủy**.

130. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Bảo Hiệu, Đa Phúc, Lạc Sỹ và Lạc Lương thành xã mới có tên gọi là **xã Lạc Lương**.

131. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Đoàn Kết (huyện Yên Thủy), Hữu Lợi, Ngọc Lương và Yên Trị thành xã mới có tên gọi là **xã Yên Trị**.

132. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Tân Dân, Gia Cẩm, Minh Nông, Dữu Lâu và xã Trung Vương thành phường mới có tên gọi là **phường Việt Trì**.

133. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Minh Phương, phường Nông Trang và xã Thụy Vân thành phường mới có tên gọi là **phường Nông Trang**.

134. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Thọ Sơn, Tiên Cát, Bạch Hạc, Thanh Miếu và xã Sông Lô thành phường mới có tên gọi là **phường Thanh Miếu**.

135. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Vân Phú và các xã Phượng Lô, Hùng Lô, Kim Đức thành phường mới có tên gọi là **phường Vân Phú**.

136. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Hùng Vương (thị xã Phú Thọ), xã Văn Lung và xã Hà Lộc thành phường mới có tên gọi là **phường Phú Thọ**.

137. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Phong Châu, xã Phú Hộ và xã Hà Thạch thành phường mới có tên gọi là **phường Phong Châu**.

138. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Thanh Vinh, phường Âu Cơ và xã Thanh Minh thành phường mới có tên gọi là **phường Âu Cơ**.

139. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Định Trung, Liên Bảo, Khai Quang, Ngô Quyền và Đông Đa thành phường mới có tên gọi là **phường Vĩnh Phúc**.

140. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Tích Sơn, Hội Hợp, Đồng Tâm và xã Thanh Trù thành phường mới có tên gọi là **phường Vĩnh Yên**.

141. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Hùng Vương (thành phố Phúc Yên), Hai Bà Trưng, Phúc Thắng, Tiền Châu và Nam Viêm thành phường mới có tên gọi là **phường Phúc Yên**.

142. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Đồng Xuân, phường Xuân Hòa, xã Cao Minh và xã Ngọc Thanh thành phường mới có tên gọi là **phường Xuân Hòa**.

143. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Đồng Tiến, Hữu Nghị, Phương Lâm, Quỳnh Lâm, Tân Thịnh, Thịnh Lang và Trung Minh thành phường mới có tên gọi là **phường Hòa Bình**.

144. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Kỳ Sơn, xã Độc Lập và xã Mông Hóa thành phường mới có tên gọi là **phường Kỳ Sơn**.

145. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Tân Hòa, xã Hòa Bình và xã Yên Mông thành phường mới có tên gọi là **phường Tân Hòa**.

146. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Dân Chủ, Thái Bình, Thống Nhất và phần còn lại của xã Vầy Nưa sau khi sắp xếp theo quy định tại khoản 99 Điều này thành phường mới có tên gọi là **phường Thống Nhất**.

147. Sau khi sắp xếp, tỉnh Phú Thọ có 148 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 133 xã và 15 phường; trong đó có 131 xã, 15 phường hình thành sau sắp xếp quy định tại Điều này và 02 xã không thực hiện sắp xếp là xã Thu Cúc, xã Trung Sơn.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày được thông qua.
2. Các cơ quan theo thẩm quyền khẩn trương thực hiện các công tác chuẩn bị cần thiết, bảo đảm để chính quyền địa phương ở các đơn vị hành chính cấp xã hình thành sau sắp xếp quy định tại Điều 1 của Nghị quyết này chính thức hoạt động từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.
3. Chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính cấp xã trước sắp xếp tiếp tục hoạt động cho đến khi chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính cấp xã hình thành sau sắp xếp chính thức hoạt động.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ, chính quyền địa phương các đơn vị hành chính liên quan đến việc thực hiện sắp xếp và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan có trách nhiệm tổ chức thi hành Nghị quyết này; sắp xếp, ổn định bộ máy các cơ quan, tổ chức ở địa phương; ổn định đời sống của Nhân dân địa phương, bảo đảm yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng và an ninh trên địa bàn.
2. Giao Chính phủ, căn cứ vào Nghị quyết này và Đề án số 387/ĐA-CP ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ, tổ chức việc xác định chính xác diện tích tự nhiên của các đơn vị hành chính cấp xã và công bố công khai trước ngày 30 tháng 9 năm 2025; đồng thời, khẩn trương triển khai công tác đo đạc, xác định phạm vi ranh giới của các đơn vị hành chính trên thực địa để lập hồ sơ về địa giới đơn vị hành chính theo quy định.
3. Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội tỉnh Phú Thọ, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này./.

Nghị quyết này được Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV thông qua ngày 16 tháng 6 năm 2025.

**TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH**

Trần Thanh Mẫn